

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
TRƯỜNG ĐH PHẠM VĂN ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2076/KH-ĐHPVĐ

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 12 năm 2015

**KẾ HOẠCH**  
**Về việc đào tạo, bồi dưỡng CBVC năm 2016**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

**1. Mục đích:**

Nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBVC nhà trường.

**2. Yêu cầu:**

- Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng CBVC năm 2016 của Trường Đại học Phạm Văn Đồng căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch viên chức, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý và nhu cầu chuẩn hóa đội ngũ giảng viên, cán bộ, quản lý.

- Trên cơ sở nhu cầu của nhà trường, các quy định của Nhà nước và thực trạng đội ngũ CBVC xác định nội dung, đối tượng, hình thức đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp, từ đó đề xuất chỉ tiêu, nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.

- Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng đối với giảng viên đi làm nghiên cứu sinh; CBVC làm công tác chuyên môn, cán bộ lãnh đạo, quản lý.

**II. NỘI DUNG:**

- Đào tạo, bồi dưỡng trong nước (Phụ lục 1);
- Đào tạo, bồi dưỡng nước ngoài (Phụ lục 2).

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Phòng Tổ chức Cán bộ làm đầu mối trong việc tham mưu cho lãnh đạo trường triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBVC năm 2016, hỗ trợ về mặt thủ tục hành chính cho CBVC tham gia đào tạo, bồi dưỡng;

- Phòng Kế hoạch - Tài chính tham mưu hỗ trợ về mặt tài chính trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng của CBVC theo quy định của pháp luật và theo quyết định của Hiệu trưởng.

- Các phòng, ban, khoa, trung tâm tạo điều kiện, giúp đỡ cho CBVC hoàn thành nhiệm vụ và tham gia đầy đủ các khóa đào tạo, bồi dưỡng.

- Mỗi CBVC được cử đi học phải cam kết trước khi được đào tạo theo quy định; phải hoàn thành nhiệm vụ được giao khi tham gia các khóa đào tạo; định kỳ phải báo cáo kết quả học tập, bồi dưỡng và sau mỗi khóa học, bằng cấp, chứng chỉ phải nộp một bản sao cho Phòng Tổ chức Cán bộ./.

*Nơi nhận:*

- HT; PHT;
- Các đơn vị;
- Đảng ủy;
- Công đoàn;
- Lưu: VT, TCCB.



PGS.TS. Phạm Đăng Phước



**PHU LỤC 1**  
**ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TRONG NƯỚC**

(Kèm theo Kế hoạch số: 2676/DHPVD ngày 31/12/2015 của Trường Đại học Phạm Văn Đồng)

| Lý luận chính trị     |         |           |        |           | Quản lý nhà nước      |                     |                   |             |              |        |           | Chuyên môn           |              |                   |           |        |           |    | Kỹ năng nghiệp vụ sư phạm đại học | Kỹ năng lãnh đạo quản lý | Ngoại ngữ | Tin học | Tiếng dân tộc | Tổng số |
|-----------------------|---------|-----------|--------|-----------|-----------------------|---------------------|-------------------|-------------|--------------|--------|-----------|----------------------|--------------|-------------------|-----------|--------|-----------|----|-----------------------------------|--------------------------|-----------|---------|---------------|---------|
| Đại học, trên đại học | Cao cấp | Trung cấp | Sơ cấp | Bồi dưỡng | Đại học, trên đại học | Chuyên viên cao cấp | Chuyên viên chính | Chuyên viên | Tiền Công vụ | Cán sự | Bồi dưỡng | Chuyên gia đầu ngành | Trên đại học | Đại học, cao đẳng | Trung cấp | Sơ cấp | Bồi dưỡng |    |                                   |                          |           |         |               |         |
| 0                     | 2       | 25        | 0      | 0         | 0                     | 1                   | 2                 | 1           | 0            | 0      | 0         | 0                    | 12           | 0                 | 0         | 0      | 50        | 70 | 10                                | 25                       | 25        | 0       | 223           |         |



# ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG Ở NUỐC NGOÀI

(Kèm theo Kế hoạch số: 2016 /ĐHPVĐ ngày 31/12/2015 của Trường ĐH Phạm Văn Đồng)